TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7-CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 81/2025/QĐST-HNGĐ	*Cà Mau, ngày 27 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 146/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị H, sinh ngày 16/02/1990. Căn cước công dân số 086190008968, cấp ngày 13/08/2021. Địa chỉ: Ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Ông Bành Văn T, sinh ngày 15/02/1990. Căn cước công dân số 095090004733, cấp ngày 14/12/2022. Địa chỉ: Ấp C, xã H, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Bành Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Bành Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Bành Văn T thống nhất giao cháu Nguyễn Bành Minh K, sinh ngày 16 tháng 10 năm 2013 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Bà Nguyễn Thị H đang trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Bành Minh K, sinh ngày 16 tháng 10 năm 2013 nên được tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Ông Bành Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị H không yêu cầu ông Bành Văn T cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Bành Minh K, sinh ngày 16 tháng 10 năm 2013 nên không đặt ra giải quyết.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Bành Văn T thống nhất không có và không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và Gia đình bằng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng hòa giải thành nên được giảm 50% bằng 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí 150.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị H đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002410 ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau nên được chuyển thu án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và được hoàn lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 7-Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 7-Cà Mau;
- UBND xã Hòa Bình, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Hồng Chi